

*
Số 05 -HD/BTCTU

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung, quy trình về nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới”, Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 10/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới.

Căn cứ Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn nội dung, quy trình nội dung, quy trình về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 42-HD/BTCTW, ngày 28/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 09-KH/TU, ngày 10/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư chi bộ và đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới. Phát huy ưu điểm, kiên quyết chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, triệt để những hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương về sinh hoạt chi bộ; từng cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên phải xác định sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đảng là cuộc họp quan trọng nhất; tăng cường lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và chế độ sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

3. Chi ủy (bí thư hoặc phó bí thư nơi không có chi ủy) phải chuẩn bị tốt và đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, hình thức sinh hoạt theo đúng chỉ thị, quy định,

hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với tình hình, đặc điểm của chi bộ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; lãnh đạo thực hiện tốt nghị quyết của chi bộ. Mỗi đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và bí thư chi bộ phải nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu trong sinh hoạt chi bộ, giữ gìn đoàn kết thống nhất, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp, tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong các buổi sinh hoạt và thực hiện tốt nhiệm vụ được chi bộ phân công.

II. NỘI DUNG

1. Thời lượng sinh hoạt chi bộ

Bảo đảm tối thiểu 90 phút. Trong tháng, có sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chi bộ thường kỳ cùng một buổi, thời gian sinh hoạt tối thiểu là 120 phút (*đối với chi bộ có ít đảng viên (dưới 9 đảng viên) hoặc thuộc loại hình chi bộ đặc thù thực hiện nhiệm vụ đặc biệt (tại mục 4.5 của Hướng dẫn này), thời lượng sinh hoạt có thể ít hơn 90 phút, nhưng phải bảo đảm tối thiểu 60 phút và sinh hoạt chi bộ có chất lượng*).

2. Công tác chuẩn bị và các bước sinh hoạt chi bộ

2.1. Công tác chuẩn bị

2.1.1. Đối với sinh hoạt thường kỳ

- Bí thư phân công phó bí thư chi bộ hoặc chi ủy viên chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (*nếu có*).

- Họp chi ủy (*bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy*) để thống nhất nội dung sinh hoạt, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo; định hướng xác định những nội dung trọng tâm cần thảo luận, biểu quyết tại chi bộ, nhất là những vấn đề mới, vấn đề phát sinh phức tạp tại cơ sở; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết.

- Bí thư, phó bí thư hoặc cấp ủy viên được phân công nhiệm vụ thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên theo dõi chi bộ. Tài liệu sinh hoạt chi bộ được cấp ủy đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất **01** ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung phát biểu, thảo luận tại cuộc họp chi bộ. Sau sinh hoạt chi bộ chậm nhất **02** ngày, cấp ủy hoàn thiện, ban hành báo cáo, kết luận của kỳ sinh hoạt hoặc nghị quyết (*nếu có*). Đăng tải nội dung báo cáo, kết luận, nghị quyết (*nếu có*) trên Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (*nội dung không quy định mật*), đồng thời gửi báo cáo cho cấp ủy cấp trên để theo dõi, chỉ đạo. Đối với chi bộ đặc thù trong lực lượng vũ trang (*Điểm 4.5.2. Khoản 4*) do Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương hướng dẫn cụ thể.

2.1.2. Đối với sinh hoạt chuyên đề

- Đầu năm hoặc đầu quý, chi bộ xây dựng kế hoạch, chủ đề sinh hoạt chuyên đề để tổ chức thực hiện và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.

- Chi bộ phân công đảng viên am hiểu nội dung liên quan đến chuyên đề để chuẩn bị bằng văn bản. Đối với chi bộ do điều kiện khó khăn không thể chuẩn bị

chuyên đề sinh hoạt bằng văn bản, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn cách thức sinh hoạt phù hợp, bảo đảm chất lượng.

- Xây dựng dự thảo chuyên đề, đặc biệt nội dung chuyên đề bám sát nhiệm vụ của chi bộ gắn với các nội dung được quy định tại nhiệm vụ, giải pháp thứ 2, Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thứ 2 trong Kế hoạch số 09-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thường xuyên cập nhật, đưa các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư và lịch sử vẻ vang của Đảng vào chuyên đề sinh hoạt.

- Bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện chuyên đề với đảng viên được phân công. Dự thảo chuyên đề phải được chi ủy hoặc bí thư chi bộ thông qua và đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất **01** ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung thảo luận. Sau kỳ sinh hoạt, chậm nhất **02** ngày, chi ủy hoàn thiện, ban hành báo cáo chuyên đề và kết luận của kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc nghị quyết (*nếu có*) đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, đồng thời gửi báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo quy định. Đối với chi bộ đặc thù trong lực lượng vũ trang (*Điểm 4.5.2. Khoản 4*) do Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương hướng dẫn cụ thể.

2.2. Các bước sinh hoạt chi bộ

2.2.1. Mở đầu

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (*nếu có*).

- Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (*biên bản được ghi trong sổ biên bản và biên bản điện tử - nếu cần thiết*).

- Thông báo tình hình đảng viên: Thực hiện điểm danh đảng viên trực tiếp tại cuộc họp hoặc trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; báo cáo số đảng viên có mặt, vắng mặt (*có lý do, không có lý do*); các chi bộ đặc thù trong lực lượng vũ trang (*Điểm 4.5.2. Khoản 4*) không điểm danh đảng viên trên Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

- Thông báo tình hình nộp đảng phí của đảng viên.

- Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ.

2.2.2. Tiến hành sinh hoạt

(1) Đối với sinh hoạt thường kỳ

- Bí thư chi bộ (*hoặc người chủ trì*) báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chi ủy chuẩn bị.

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đảng viên (*theo phân công của chi bộ trong tháng trước*).

- Bí thư chi bộ cung cấp thông tin, định hướng và gợi ý thảo luận để làm rõ những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở, vấn đề đảng viên quan tâm, tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến thẳng thắn, thể hiện chính kiến của mình vào các nội dung, quyết định của chi bộ. Đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, chi bộ cần dành thời gian thoả đáng để phân tích, đánh giá thật kỹ trên cơ sở nêu cao *tính lãnh đạo, tính chiến*

đầu và tính giáo dục của chi bộ và từng đảng viên trước khi chi bộ kết luận và biểu quyết từng nội dung cụ thể.

- Đảng viên phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và phê bình đối với đảng viên trong chi bộ.

(2) Đối với sinh hoạt chuyên đề

- Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề.

- Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề.

- Bí thư chi bộ định hướng nội dung thảo luận.

- Các đảng viên phát biểu, nêu nhận thức của cá nhân đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề đối với bản thân; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề.

- Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến các đảng viên tham gia để hoàn thiện chuyên đề; dự thảo kết luận của kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc nghị quyết (*nếu có*) theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí bí thư. Chuyên đề và kết luận (*nghị quyết*) sau khi hoàn thiện được đăng tải trên Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử để đảng viên trong chi bộ tiếp tục nghiên cứu, học tập, thực hiện, đồng thời báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

2.2.3. *Kết thúc*

(1) Đối với sinh hoạt thường kỳ.

Bí thư chi bộ thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt và ý kiến trên Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; tiếp thu ý kiến để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành.

- Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên.

- Kết luận buổi sinh hoạt, thông qua nghị quyết (*nếu có*).

- Đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt (*theo bộ tiêu chí đánh giá tại Hướng dẫn này*).

- Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt chi bộ.

(2) Đối với sinh hoạt chuyên đề

Bí thư chi bộ đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên. Kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề.

* *Lưu ý:*

- Tuyệt đối không được họp chi bộ kết hợp với các cuộc họp khác.

- Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề không thay thế sinh hoạt chi bộ thường kỳ; nếu chi bộ khó khăn về thời gian, địa điểm có thể tổ chức sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi, nhưng phải thực hiện lần lượt, sinh hoạt thường kỳ trước, sinh hoạt chuyên đề sau hoặc ngược lại.

3. Nội dung sinh hoạt chi bộ

3.1. Nội dung đối với sinh hoạt thường kỳ

Căn cứ Điều lệ Đảng, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, tình hình, đặc điểm của chi bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, hằng tháng chi bộ sinh hoạt gồm các nội dung chủ yếu sau:

3.1.1. Về công tác chính trị, tư tưởng

- Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi. Phát huy tốt vai trò của Bản tin sinh hoạt chi bộ hằng tháng và các tài liệu chuyên đề phục vụ sinh hoạt chi bộ.

- Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ (*quan tâm các điểm mới trong các văn bản được cung cấp trên Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử*).

- Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.

3.1.2. Về thực hiện nhiệm vụ chính trị

(1) Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ (*bao gồm nhiệm vụ của chi bộ sinh hoạt ghép, chi bộ sinh hoạt tạm thời*) và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên được chi bộ phân công (*những nhiệm vụ trọng tâm, nhất là những nhiệm vụ còn hạn chế, khuyết điểm, chưa thực hiện được trong quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trên các lĩnh vực thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; các tiêu chí mà chi bộ đề ra*); chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục.

(2) Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

(3) Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung theo Kết luận Hội nghị Trung ương 4, khóa XIII; Quy định về những điều đảng viên không được làm; các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị về trách nhiệm nêu gương; về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng.

(4) Kết quả lãnh đạo xây dựng chính quyền, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội.

(5) Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác

hàng quý, năm của chi bộ và sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, chi bộ đề ra nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và phân công các đảng viên để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cụ thể, thiết thực của chi bộ.

(6) Nội dung cụ thể cho từng loại hình chi bộ trong đảng bộ tỉnh (*được hướng dẫn cụ thể tại Khoản 4, Mục II của Hướng dẫn này*).

3.2. Nội dung đối với sinh hoạt chuyên đề

Căn cứ chỉ thị, nghị quyết và định hướng của cấp trên, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức đảng, tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, chi bộ, **mỗi quý tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần; được gợi ý** theo một số nhóm chuyên đề sau:

(1) Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ thị của Bộ Chính trị, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

(2) Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

(3) Về triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ; các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư.

(4) Về thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chống quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

(5) Về các giải pháp phòng, chống, khắc phục, sửa chữa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*" trong nội bộ.

(6) Về các giải pháp nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong điều kiện và yêu cầu mới.

(7) Về lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển địa phương, cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

(8) Về giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử, truyền thống của địa phương, cơ quan, đơn vị cho cán bộ, đảng viên.

(9) Ngoài ra, theo tình hình thực tiễn của từng chi bộ, cấp ủy chi bộ có thể lựa chọn nội dung chuyên đề khác phù hợp với tình hình chi bộ.

4. Nội dung cụ thể đối với sinh hoạt thường kỳ ở các loại hình chi bộ

Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II nêu trên, các chi bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình, đặc điểm của chi bộ mình, tập trung và đi sâu vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể sau:

4.1. Đối với chi bộ thôn, tổ dân phố

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc,

củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng.

- Sự lãnh đạo của chi bộ và vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, tổ dân phố kiểu mẫu văn minh; tổ chức sản xuất, kinh doanh và áp dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất (*nếu có*); công tác xóa đói, giảm nghèo; thực hiện chính sách đối với người có công, các hoạt động nhân đạo, từ thiện... Đồng thời, vận động nhân dân đoàn kết, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, nâng cao hiệu quả sản xuất, đầu tư, kinh doanh, giảm nghèo bền vững, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, các quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở thôn, buôn (*bon, làng...*), tổ dân phố (*khu phố, khu dân cư...*) và từng gia đình; các phong trào thi đua yêu nước ở địa bàn dân cư; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.

- Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác quản lý, sử dụng đất đai, quản lý xây dựng đô thị, giải phóng mặt bằng; bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

- Bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng viên ở khu dân cư; quản lý đảng viên, nhất là đảng viên đi làm ăn xa.

4.1.1. Đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong phát triển kinh tế, áp dụng khoa học - kỹ thuật, xây dựng mô hình sản xuất mới, giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống cho Nhân dân.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; quan tâm tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, những cá nhân tiêu biểu, tích cực trong các hoạt động, phong trào thi đua ở thôn, buôn (*bon*) để giới thiệu vào Đảng; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, củng cố, kiện toàn các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp thôn.

- Gương mẫu trong việc xây dựng nếp sống văn hóa mới, xóa bỏ hủ tục lạc hậu; giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, bảo vệ sự bình yên cho cộng đồng.

4.1.2. Đối với chi bộ địa bàn vùng tôn giáo

- Công tác tuyên truyền, vận động người theo tôn giáo thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc nói chung, các chủ trương, chính sách về tôn giáo nói riêng.

- Quán triệt chính sách tôn giáo của Đảng, đấu tranh, phòng ngừa việc lợi dụng

tôn giáo; vận động chức sắc, người theo tôn giáo “*sống tốt đời đẹp đạo*”, đoàn kết lương giáo; tích cực tham gia các phong trào yêu nước, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp những người theo tôn giáo tiêu biểu vào Đảng.

4.2. Đối với chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

- Sự lãnh đạo của chi bộ và tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới lề lối, phương pháp làm việc, ý thức trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao; cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị; tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao theo tiêu chí đánh giá kết quả, chất lượng công việc (*ngiên cứu, tham mưu; giảng dạy, học tập; công tác khám chữa bệnh; thực hiện các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học...*).

- Việc phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực (*trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức; trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học; trong công tác khám, chữa bệnh...*).

- Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan, đơn vị và Quy định của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; việc tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, kiến thức của cán bộ, đảng viên; công tác phát triển đảng viên...

4.3. Đối với chi bộ doanh nghiệp nhà nước

- Sự lãnh đạo của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc xây dựng, phát triển doanh nghiệp, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; việc thực hiện chủ trương nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước.

- Tình hình tổ chức, hoạt động của các đoàn thể quần chúng và đời sống, việc làm của người lao động. Mối quan hệ giữa người lao động với chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp.

- Việc xây dựng và thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trong doanh nghiệp; việc tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo của doanh nghiệp.

- Việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong doanh nghiệp; việc thực hiện Quy định của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Việc học tập nâng cao trình độ, kiến thức, năng lực quản trị, kỹ năng, chuyên môn cho cán bộ quản lý, đảng viên và người lao động.

- Tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp những quần chúng ưu tú, người lao động tiêu biểu vào Đảng.

4.4. Đối với chi bộ trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài

- Vai trò của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc tham gia xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp.

- Tình hình đời sống, việc làm của người lao động; việc thực hiện các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể; mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động, giữa người Việt Nam với người nước ngoài (nếu có).

- Việc tuyên truyền, vận động xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng và các đoàn thể quần chúng trong doanh nghiệp; công tác bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo nguồn phát triển đảng viên.

4.5. Đối với chi bộ trong lực lượng vũ trang và chi bộ đặc thù thực hiện nhiệm vụ đặc biệt

4.5.1. Chi bộ trong lực lượng vũ trang

Chi ủy, chi bộ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng loại hình chi bộ trong lực lượng vũ trang để xác định nội dung sinh hoạt cho phù hợp. Chú ý một số nội dung sau:

- Sự lãnh đạo của chi bộ trong việc bồi dưỡng, giáo dục, phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Quán triệt cho đảng viên, cán bộ, chiến sĩ nắm vững nhiệm vụ chính trị của đơn vị, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.

- Việc thực hiện điều lệnh, điều lệ và ý thức tổ chức, chấp hành kỷ cương, kỷ luật của quân đội, công an; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

- Giải pháp nâng cao đời sống cán bộ, chiến sĩ; xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh.

4.5.2. Đối với chi bộ đặc thù (các đơn vị thực hiện nhiệm vụ đặc biệt trong lực lượng vũ trang ...).

Thực hiện nội dung chung tại Điểm 4.5.1 và tập trung nội dung cụ thể sau:

- Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, giữ gìn bí mật quân sự, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng.

- Quán triệt việc thực hiện nghiêm điều lệnh, quy định, nội quy; giữ tuyệt đối bí mật trong thực hiện nhiệm vụ; cảnh giác trước những cám dỗ, kiên định trong mọi tình huống.

- Xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng; quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng khi thực hiện nhiệm vụ dài ngày trong môi trường khắc nghiệt.

- Giáo dục tinh thần kiên cường, khắc phục khó khăn, giữ gìn đoàn kết nội bộ.
- Rèn luyện tác phong chính quy, nâng cao năng lực xử lý tình huống đặc biệt, bất ngờ, sẵn sàng chiến đấu.

Trong sinh hoạt chuyên đề tập trung:

- Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân.
- Giữ vững kỷ luật, kỷ cương, bảo mật trong thực hiện nhiệm vụ.
- Phát huy tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn trong môi trường đặc thù.
- Tự soi, tự sửa, nâng cao phẩm chất “*Bộ đội cụ Hồ*”, người chiến sĩ Công an nhân dân.

4.6. Đối với chi bộ học sinh, sinh viên

- Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy, quy định của cơ sở giáo dục; việc giáo dục lý tưởng cách mạng; nâng cao bản lĩnh chính trị của đảng viên trước tác động xấu từ bên ngoài.

- Sự lãnh đạo của chi bộ và tinh thần chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu khoa học, sáng tạo, đổi mới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và rèn luyện đạo đức, lối sống; giúp đỡ nhau trong quá trình học tập; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

- Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng; xây dựng và phát huy truyền thống cơ sở giáo dục.

- Việc phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học.

- Việc bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng viên là học sinh, sinh viên.

- Việc quản lý đảng viên là sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường (*nếu tiếp tục sinh hoạt chi bộ trong thời gian 12 tháng*).

5. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ: Có Bộ khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ từng loại hình chi bộ kèm theo Hướng dẫn này.

6. Phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Trước khi kỳ sinh hoạt chi bộ bắt đầu, bí thư chi bộ phân công 01 đồng chí trong chi ủy hoặc thư ký kỳ họp theo dõi diễn biến kỳ sinh hoạt chi bộ để chấm điểm.

- Kết thúc kỳ sinh hoạt chi bộ, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (*nơi không có chi ủy*) thống nhất số điểm tự chấm, đề xuất mức xếp loại kỳ sinh hoạt.

- Chi bộ thảo luận về kết quả tự chấm điểm, mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt và biểu quyết thông qua; người chủ trì chỉ ra những mặt còn hạn chế (*nhất là ở các tiêu chí đạt điểm thấp*) và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể trong kỳ sinh hoạt tiếp theo; nội dung này phải được ghi trong biên bản hoặc nghị quyết của chi bộ.

- Cán bộ được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ có trách nhiệm thẩm định kết quả xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt chi bộ; có ý kiến với chi bộ, chi ủy và chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp ủy cấp trên về chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.

- Chi bộ báo cáo tổng số điểm tự chấm và đề xuất mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ với cấp ủy cấp trên trực tiếp để nắm tình hình và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo. Cấp ủy cấp trên căn cứ mức tự xếp loại chất lượng của chi bộ và ý kiến của cấp ủy viên cấp trên được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ đánh giá, quyết định mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt của chi bộ trực thuộc và thông báo kết quả đến chi bộ.

- Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.

7. Việc sử dụng kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng được sử dụng làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ, của cấp ủy cấp trên và người đứng đầu cấp ủy. Đảng ủy hoặc Ban Xây dựng Đảng (*Ban Tổ chức*) của Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở tổng hợp kết quả mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng (*12 tháng trong năm*) làm căn cứ để xếp loại chất lượng chi bộ và cán bộ, đảng viên hằng quý, hằng năm theo quy định. Cụ thể:

a) Chi bộ hoàn thành đạt mức tốt:

Có điểm bình quân về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ các tháng trong năm đạt từ 90 điểm trở lên. Ngoài ra, phải bảo đảm các nội dung, tiêu chí về chất lượng sinh hoạt chi bộ, như:

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ đủ định kỳ mỗi tháng một lần và sinh hoạt chuyên đề theo quy định.

- Có từ 10 tháng trở lên được đánh giá, xếp loại sinh hoạt chi bộ loại tốt.

- Không có tháng nào đánh giá xếp loại trung bình trở xuống.

b) Chi bộ hoàn thành đạt mức khá:

Có điểm bình quân về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ các tháng trong năm đạt từ 70 điểm trở lên. Ngoài ra, phải bảo đảm các nội dung, tiêu chí về chất lượng sinh hoạt chi bộ, như:

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ theo định kỳ mỗi tháng một lần và sinh hoạt chuyên đề theo quy định.

- Có từ 10 tháng trở lên được đánh giá, xếp loại sinh hoạt chi bộ loại khá trở lên.

- Không có tháng nào đánh giá, xếp loại yếu.

c) *Chi bộ hoàn thành đạt mức trung bình:*

Có điểm bình quân về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ các tháng trong năm đạt từ 50 điểm trở lên.

d) *Chi bộ kém:*

Có điểm bình quân về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ các tháng trong năm đạt dưới 50 điểm hoặc tuy đạt từ 50 điểm trở lên nhưng có một trong các khuyết điểm sau:

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ thiếu 01 kỳ trong năm trở lên.
- Có từ 50% cuộc sinh hoạt xếp loại dưới mức trung bình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Căn cứ Hướng dẫn này và tình hình thực tế của đảng bộ để chỉ đạo, triển khai thực hiện theo nội dung và hình thức sinh hoạt chi bộ cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ mình.

- Các đồng chí cấp ủy (*lãnh đạo, chuyên viên cơ quan tham mưu, giúp việc các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy*) được phân công dự sinh hoạt tại các chi bộ phải báo cáo kết quả và đánh giá chất lượng sinh hoạt của các chi bộ theo khung tiêu chí đánh giá chất lượng một buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ về Tổ theo dõi việc tham dự sinh hoạt chi bộ của các cấp ủy. Hằng quý, 6 tháng, 01 năm, Tổ theo dõi việc tham dự sinh hoạt chi bộ của các cấp ủy có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ về Tổ theo dõi việc tham dự sinh hoạt chi bộ trong các loại hình chi bộ của Tỉnh để tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc hằng tháng, sau khi kết thúc kỳ sinh hoạt, cấp ủy, chi bộ tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt (*theo bộ tiêu chí đánh giá*). Định kỳ 06 tháng sơ kết, 01 năm tổng kết việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với sơ kết, tổng kết công tác xây dựng Đảng để rút kinh nghiệm và báo cáo cấp trên theo phân cấp.

Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy kiểm tra việc thực hiện nề nếp, nội dung, chất lượng sinh hoạt của các chi bộ để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục triệt để những hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ; củng cố, kiện toàn chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt đảng. Lấy kết quả nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ làm cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.

2. Đối với cấp ủy cơ sở và các chi bộ

- Nghiên cứu, quán triệt nội dung của hướng dẫn này và chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở để thực hiện thống nhất, phù hợp với chi bộ, đảng bộ theo quy định.

- Hằng tháng, sau khi kết thúc kỳ sinh hoạt, cấp ủy, chi bộ tổ chức đánh giá,

xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt (*theo tiêu chí đánh giá*). Định kỳ 06 tháng sơ kết, 01 năm tổng kết việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với sơ kết, tổng kết công tác xây dựng đảng để rút kinh nghiệm và báo cáo cấp trên theo phân cấp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy kịp thời phản ánh những vấn đề còn vướng mắc trong sinh hoạt chi bộ về cấp ủy cấp trên cơ sở và Ban Tổ chức Tỉnh ủy để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *JK*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Vụ Địa phương III, Ban TCTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU, Tỉnh ủy viên,
- Các Ban của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh, Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Ngọc Hà



KHUNG TIÊU CHÍ 1

Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thôn, tổ dân phố

(kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/BTCTU, ngày 03/12/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn tối đa	Tư chấm
	ĐÁNH GIÁ THEO 7 TIÊU CHÍ	100	
I	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	5	
1	- Sinh hoạt đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt bảo đảm quy định - Sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt ít hơn so với quy định.	5 2	
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5	
1	- Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ dưới 70% hoặc có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý do (<i>trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt</i>).	5 3 1	
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ của cấp ủy	10	
1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp. - Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Có xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần được trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Không xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.	4 2 0	
2	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>) đúng quy định. (<i>đối với chi bộ chỉ có bí thư thì tiêu chí này tối đa được 2 điểm</i>). - Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>) nhưng chưa đúng quy định. - Không tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>).	2 1 0	

3	- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước cho đảng viên biết, chủ động.	2	
4	- Đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt (<i>đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử</i>).	2	
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5	
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ ⁽¹⁾	25	
2.1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	12	
	- Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	8	
	- Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	6	
2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	3	
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến: - Từ 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; từ 3 ý kiến trở lên đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	4	
	- Dưới 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; dưới 3 ý kiến đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	2	
	- Không có ý kiến tham gia	0	
2.4	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ: - Ghi chép rõ ràng, đầy đủ diễn biến sinh hoạt chi bộ.	3	
	- Ghi không rõ, chưa đầy đủ.	2	
	- Không có sổ biên bản.	0	
2.5	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề</i>) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (<i>bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp</i>) bảo đảm thời gian theo quy định.	3	

¹ Đối với việc sinh hoạt chuyên đề trong mỗi quý, có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên đề; Cuối năm khi tổng hợp đánh giá kết quả mức xếp loại chất lượng chi bộ, các cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, xem xét, đánh giá như sau:

- Trong quý nếu chi bộ không tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 5 điểm.**
- Trong quý, có sinh hoạt chuyên đề, nhưng nội dung Sinh hoạt chuyên đề chưa đảm bảo nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 2,5 điểm.**

3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10	
3.1	- Điều hành linh hoạt, hiệu quả. - Điều hành chưa linh hoạt, hiệu quả không cao.	2,5 1	
3.2	- Có định hướng thảo luận - Định hướng, gợi ý thảo luận chưa cụ thể, trọng tâm - Không định hướng thảo luận	2,5 1 0	
3.3	- Có Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu. - Kỹ năng trong việc gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu chưa cao	2,5 1	
3.4	- Chủ trì có khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ tốt. - Chủ trì có tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ nhưng chưa tốt.	2,5 1	
V	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt đảng	5	
1	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Có biểu hiện áp đặt, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức	1,5 0	
2	- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - Chi ủy, đảng viên thực hiện hình thức, nề nang hoặc lợi dụng phê bình gây mất đoàn kết nội bộ.	1,5 0	
3	- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Thực hiện cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nề nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. - Trong sinh hoạt còn nề nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.	2 0	
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ). Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II của hướng dẫn, các chi bộ ² đánh giá vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể như sau:	30	
1	Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân: - Tổ chức thường xuyên, đa dạng hình thức tuyên truyền. Nhân dân đồng thuận, tích cực thực hiện chủ trương, chính sách. Không có đơn thư, khiếu kiện phức tạp.	6 6	

² Kể cả chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo

	<ul style="list-style-type: none"> - Có tổ chức tuyên truyền định kỳ, được đa số người dân hưởng ứng. Một số nội dung tuyên truyền còn hạn chế hoặc chưa đồng đều giữa các khu vực. <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 5 điểm).</i> - Tuyên truyền còn hình thức, hiệu quả không cao. Vẫn có hiện tượng người dân chưa nắm rõ chủ trương, còn ý kiến bức xúc, đơn thư <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm).</i> 	3	
	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền còn hình thức, hiệu quả không cao. Vẫn có hiện tượng người dân chưa nắm rõ chủ trương, còn ý kiến bức xúc, đơn thư <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm).</i> 	2	
2	<p>Vai trò lãnh đạo của chi bộ, trách nhiệm đảng viên trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, trật tự, nông thôn mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu KT-XH, ANTT. Có mô hình, điển hình tiên tiến. Đảng viên gương mẫu, nhân dân đồng thuận. - Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu; còn một số mặt hạn chế nhỏ. Đảng viên nêu gương tốt nhưng chưa đồng đều <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 5 điểm).</i> - Một số chỉ tiêu chưa đạt; việc lãnh đạo còn chung chung, thiếu trọng tâm. <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm).</i> 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu KT-XH, ANTT. Có mô hình, điển hình tiên tiến. Đảng viên gương mẫu, nhân dân đồng thuận. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu; còn một số mặt hạn chế nhỏ. Đảng viên nêu gương tốt nhưng chưa đồng đều <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 5 điểm).</i> 	3	
	<ul style="list-style-type: none"> - Một số chỉ tiêu chưa đạt; việc lãnh đạo còn chung chung, thiếu trọng tâm. <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm).</i> 	2	
3	<p>Thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, phong trào thi đua yêu nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch các nội dung dân chủ. Phong trào văn hóa, thi đua duy trì thường xuyên, có kết quả nổi bật. Không có đơn thư khiếu nại, nội bộ đoàn kết tốt. - Dân chủ cơ bản được bảo đảm. Có phong trào văn hóa, thi đua nhưng chưa thật đồng đều <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 5 điểm).</i> - Việc thực hiện dân chủ còn hình thức, công khai chưa đầy đủ. Phong trào văn hóa, thi đua yếu, nội bộ còn hạn chế đoàn kết <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm).</i> 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch các nội dung dân chủ. Phong trào văn hóa, thi đua duy trì thường xuyên, có kết quả nổi bật. Không có đơn thư khiếu nại, nội bộ đoàn kết tốt. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Dân chủ cơ bản được bảo đảm. Có phong trào văn hóa, thi đua nhưng chưa thật đồng đều <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 5 điểm).</i> 	3	
	<ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện dân chủ còn hình thức, công khai chưa đầy đủ. Phong trào văn hóa, thi đua yếu, nội bộ còn hạn chế đoàn kết <i>(Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm).</i> 	2	
4	<p>Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; quản lý đất đai, trật tự đô thị, an toàn xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có vi phạm, tiêu cực, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Giữ vững ANTT, không phát sinh điểm nóng. - Cơ bản đảm bảo an ninh, trật tự; có vụ việc nhỏ được xử lý kịp thời. - Có vụ việc phức tạp, đơn thư kéo dài, chi bộ xử lý chưa dứt điểm. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có vi phạm, tiêu cực, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Giữ vững ANTT, không phát sinh điểm nóng. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ bản đảm bảo an ninh, trật tự; có vụ việc nhỏ được xử lý kịp thời. 	3	
	<ul style="list-style-type: none"> - Có vụ việc phức tạp, đơn thư kéo dài, chi bộ xử lý chưa dứt điểm. 	2	

5	Công tác phát triển đảng viên, tạo nguồn, quản lý đảng viên:	6	
	- Có kế hoạch phát triển đảng viên hàng năm, đạt chỉ tiêu đề ra. Thực hiện tốt quản lý đảng viên, đặc biệt đảng viên đi làm xa.	6	
	- Có nguồn phát triển đảng viên nhưng số lượng còn hạn chế. Quản lý đảng viên cơ bản tốt, còn thiếu cập nhật định kỳ (<i>Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 5 điểm</i>).	3	
	- Không đạt chỉ tiêu phát triển đảng; chưa quan tâm đến công tác tạo nguồn, quản lý đảng viên lỏng lẻo (<i>Tiêu chí này đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chi bộ vùng tôn giáo được chấm tối đa 4 điểm</i>).	2	
VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; chậm đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	3	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; không đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	1	

Tổng số điểm điểm³.

Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.....

T/M CHI ỦY
(*ký tên, đóng dấu*)

³ Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.



KHUNG TIÊU CHÍ 2

Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

(kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/BTCTU, ngày 03/12/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn tối đa	Tự chấm
	ĐÁNH GIÁ THEO 7 TIÊU CHÍ	100	
I	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	5	
1	- Sinh hoạt đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt bảo đảm quy định - Sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt ít hơn so với quy định.	5 2	
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5	
1	- Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ dưới 70% hoặc có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý do (trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt).	5 3 1	
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ của cấp ủy	10	
1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp. - Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Có xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần được trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Không xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.	4 2 0	
2	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) đúng quy định. (đối với chi bộ chỉ có bí thư thì tiêu chí này tối đa được 2 điểm). - Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) nhưng chưa đúng quy định.	2 1	

	- Không tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư không có chi ủy</i>).	0	
3	- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước cho đảng viên biết, chủ động.	2	
4	- Đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt (<i>đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử</i>).	2	
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5	
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ ⁽¹⁾	25	
2.1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	12	
	- Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	8	
	- Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	6	
2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	3	
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến: - Từ 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; từ 3 ý kiến trở lên đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	4	
	- Dưới 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; dưới 3 ý kiến đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	2	
	- Không có ý kiến tham gia	0	
2.4	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ: - Ghi chép rõ ràng, đầy đủ diễn biến sinh hoạt chi bộ.	3	
	- Ghi không rõ, chưa đầy đủ.	2	
	- Không có sổ biên bản.	0	

¹ Đối với việc sinh hoạt chuyên đề trong mỗi quý, có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên đề; Cuối năm khi tổng hợp đánh giá kết quả mức xếp loại chất lượng chi bộ, các cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, xem xét, đánh giá như sau:

- Trong quý nếu chi bộ không tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 5 điểm.**

- Trong quý, có sinh hoạt chuyên đề, nhưng nội dung Sinh hoạt chuyên đề chưa đảm bảo nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 2,5 điểm.**

2.5	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề</i>) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (<i>bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp</i>) bảo đảm thời gian theo quy định.	3	
3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10	
3.1	- Điều hành linh hoạt, hiệu quả. - Điều hành chưa linh hoạt, hiệu quả không cao.	2,5 1	
3.2	- Có định hướng thảo luận - Định hướng, gợi ý thảo luận chưa cụ thể, trọng tâm - Không định hướng thảo luận	2,5 1 0	
3.3	- Có Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu. - Kỹ năng trong việc gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu chưa cao	2,5 1	
3.4	- Chủ trì có khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ tốt. - Chủ trì có tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ nhưng chưa tốt.	2,5 1	
V	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt đảng	5	
1	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Có biểu hiện áp đặt, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức	1,5 0	
2	- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - Chi ủy, đảng viên thực hiện hình thức, nề nang hoặc lợi dụng phê bình gây mất đoàn kết nội bộ.	1,5 0	
3	- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Thực hiện cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. - Trong sinh hoạt còn nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.	2 0	
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ). Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II của hướng dẫn, các chi bộ đánh giá vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể như sau:	30	

1	<p>Sự lãnh đạo của chi bộ, tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới phương pháp làm việc và ý thức trách nhiệm của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hoàn thành 100% chỉ tiêu, kế hoạch nhiệm vụ chính trị, chuyên môn. Đảng viên chủ động, sáng tạo, có giải pháp đổi mới hiệu quả trong công việc. Cơ quan thực hiện tốt cải cách hành chính, chuyển đổi số, phục vụ nhân dân, doanh nghiệp hài lòng. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo cơ bản hoàn thành nhiệm vụ; có đổi mới nhưng hiệu quả chưa đồng đều; cải cách hành chính, chuyển đổi số có kết quả nhưng chưa nổi bật. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Một số nhiệm vụ chưa hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng; đổi mới còn hình thức; cải cách hành chính, chuyển đổi số chậm, hiệu quả thấp. 	3	
2	<p>Xây dựng và thực hiện quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị; tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ quy chế, nội quy, quy định; thực hiện nghiêm túc, nền nếp. Hoàn thành 100% khối lượng công việc theo kế hoạch tháng, đảm bảo chất lượng. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ quy chế, nội quy, quy định; thực hiện nghiêm túc, nền nếp. Công việc hoàn thành đúng tiến độ, một số công việc-chất lượng chưa cao. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Quy chế, nội quy thiếu hoặc chưa thực hiện nghiêm; nhiều nhiệm vụ trễ hạn, sai sót, chất lượng công việc chưa đạt yêu cầu. 	3	
3	<p>Thực hiện dân chủ ở cơ sở; giữ mối liên hệ giữa đảng viên với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch quy chế dân chủ; 100% đảng viên giữ mối liên hệ nơi cư trú tốt, được nơi cư trú nhận xét “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch quy chế dân chủ; 100% đảng viên giữ mối liên hệ nơi cư trú tốt việc liên hệ nơi cư trú chưa thường xuyên. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện dân chủ còn hình thức, công khai chưa đầy đủ; nhiều đảng viên không giữ liên hệ nơi cư trú hoặc bị phê bình. 	3	
4	<p>Phòng, chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có vụ việc vi phạm, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên thực hiện tốt đạo đức công vụ, có tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí. Cơ quan thực hiện tốt công khai, minh bạch tài chính, chi tiêu. 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có vụ việc vi phạm, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên thực hiện tốt đạo đức công vụ, có tinh thần 	6	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có vụ việc vi phạm, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên thực hiện tốt đạo đức công vụ, có tinh thần 	3	

	tiết kiệm, chống lãng phí. Cơ quan thực hiện tốt công khai, minh bạch tài chính, chi tiêu. Có một vài tồn tại nhỏ trong kiểm soát nội bộ. - Có biểu hiện tiêu cực, lãng phí, vi phạm nhẹ; khắc phục chậm.	2	
5	Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; tự học tập, nâng cao trình độ, phát triển đảng viên:	6	
	- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cụ thể hàng năm; tổ chức thực hiện nghiêm túc. Cán bộ, đảng viên chủ động học tập, nghiên cứu, kết quả cụ thể. Phát triển đảng viên đạt hoặc vượt chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng.	6	
	- Có kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng; Cán bộ, đảng viên chủ động học tập, nghiên cứu, kết quả cụ thể; kết nạp đạt chỉ tiêu tối thiểu.	4	
	- Công tác tạo nguồn, kết nạp chậm hoặc không đạt chỉ tiêu; Cán bộ, đảng viên chủ động học tập, nghiên cứu, kết quả cụ thể; thiếu chủ động, chưa có giải pháp cụ thể.	2	
VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; chậm đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	3	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; không đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	1	

Tổng số điểm điểm².

Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.....

T/M CHI ỦY
(*ký tên, đóng dấu*)

² Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hàng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.



KHUNG TIÊU CHÍ 3

Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ doanh nghiệp nhà nước
(kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/BTCTU, ngày 03/12/2025
của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn tối đa	Tự chấm
	ĐÁNH GIÁ THEO 7 TIÊU CHÍ	100	
I	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	5	
1	- Sinh hoạt đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt bảo đảm quy định - Sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt ít hơn so với quy định.	5 2	
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5	
1	- Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ dưới 70% hoặc có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý do (<i>trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt</i>).	5 3 1	
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ của cấp ủy	10	
1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp. - Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Có xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần được trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Không xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.	4 2 0	

2	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy</i>) đúng quy định. (<i>đối với chi bộ chỉ có bí thư thì tiêu chí này tối đa được 2 điểm</i>).	2	
	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy</i>) nhưng chưa đúng quy định.	1	
	- Không tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy</i>).	0	
3	- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước cho đảng viên biết, chủ động.	2	
4	- Đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt (<i>đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử</i>).	2	
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5	
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ ⁽¹⁾	25	
2.1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	12	
	- Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	8	
	- Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	6	
2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	3	
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến: - Từ 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; từ 3 ý kiến trở lên đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	4	
	- Dưới 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; dưới 3 ý kiến đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	2	
	- Không có ý kiến tham gia	0	

¹ Đối với việc sinh hoạt chuyên đề trong mỗi quý, có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên đề; Cuối năm khi tổng hợp đánh giá kết quả mức xếp loại chất lượng chi bộ, các cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, xem xét, đánh giá như sau:

- Trong quý nếu chi bộ không tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần: Trừ mỗi tháng trong quý đó 5 điểm.

- Trong quý, có sinh hoạt chuyên đề, nhưng nội dung Sinh hoạt chuyên đề chưa đảm bảo nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn: Trừ mỗi tháng trong quý đó 2,5 điểm.

2.4	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ: - Ghi chép rõ ràng, đầy đủ diễn biến sinh hoạt chi bộ. - Ghi không rõ, chưa đầy đủ. - Không có sổ biên bản.	3 2 0	
2.5	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề</i>) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (<i>bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp</i>) bảo đảm thời gian theo quy định.	3	
3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10	
3.1	- Điều hành linh hoạt, hiệu quả. - Điều hành chưa linh hoạt, hiệu quả không cao.	2,5 1	
3.2	- Có định hướng thảo luận - Định hướng, gợi ý thảo luận chưa cụ thể, trọng tâm - Không định hướng thảo luận	2,5 1 0	
3.3	- Có Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu. - Kỹ năng trong việc gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu chưa cao	2,5 1	
3.4	- Chủ trì có khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ tốt. - Chủ trì có tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ nhưng chưa tốt.	2,5 1	
V	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt đảng	5	
1	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Có biểu hiện áp đặt, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức	1,5 0	
2	- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - Chi ủy, đảng viên thực hiện hình thức, nể nang hoặc lợi dụng phê bình gây mất đoàn kết nội bộ.	1,5 0	
3	- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Thực hiện cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. - Trong sinh hoạt còn nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.	2 0	
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ). Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II của hướng dẫn, các chi bộ đánh giá vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể như sau:	30	

1	<p>Sự lãnh đạo của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong xây dựng, phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất – kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu quả rõ rệt; doanh nghiệp hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất – kinh doanh; có sáng kiến trong nâng cao năng lực quản trị, đổi mới, phát triển bền vững. - Doanh nghiệp hoàn thành cơ bản nhiệm vụ SXKD, có chuyển biến tích cực; năng lực quản trị được cải thiện nhưng chưa đồng bộ. - Kết quả SXKD chưa đạt chỉ tiêu, chi bộ lãnh đạo còn lúng túng; năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động chưa cải thiện rõ. 	5 5 3 2	
2	<p>Tổ chức, hoạt động của đoàn thể quần chúng; đời sống, việc làm của người lao động; quan hệ giữa người lao động và người quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoàn thể hoạt động hiệu quả, phối hợp tốt với chi bộ; đời sống, thu nhập, phúc lợi người lao động ổn định, tăng trưởng; quan hệ lao động hài hòa, gắn bó. - Đoàn thể hoạt động khá; đời sống, thu nhập ổn định nhưng chưa có cải thiện rõ; có một số kiến nghị nhỏ của người lao động. - Đoàn thể hoạt động yếu; đời sống, thu nhập chưa ổn định; có khiếu nại, tranh chấp hoặc quan hệ lao động thiếu gắn kết. 	5 5 3 2	
3	<p>Xây dựng và thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch quy chế dân chủ; tổ chức đối thoại, hội nghị người lao động đúng quy định; doanh nghiệp tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo. - Thực hiện cơ bản quy chế dân chủ; hội nghị, đối thoại có tổ chức nhưng chưa thường xuyên; tham gia xã hội, từ thiện ở mức khá. - Thực hiện dân chủ còn hình thức; ít hoặc không tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo; công khai nội bộ chưa rõ. 	5 5 3 2	
4	<p>Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện quy định đảng viên giữ mỗi liên hệ nơi cư trú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có vi phạm; chi bộ, đảng viên gương mẫu, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động; 100% đảng viên giữ mỗi liên hệ nơi cư trú tốt. - Không có vi phạm nghiêm trọng; có một vài tồn tại nhỏ trong kiểm soát nội bộ hoặc việc liên hệ nơi cư trú chưa thường xuyên. - Có biểu hiện tiêu cực, lãng phí, vi phạm nhẹ; nhiều đảng viên chưa giữ mỗi liên hệ nơi cư trú, khắc phục chậm. 	5 5 3 2	

5	Học tập nâng cao trình độ, năng lực quản trị, kỹ năng, chuyên môn cho cán bộ, đảng viên và người lao động:	5	
	- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, phù hợp yêu cầu đổi mới, chuyển đổi số, hội nhập; đa số cán bộ, đảng viên tham gia tích cực, đạt kết quả tốt.	5	
	- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhưng chưa đều, chưa phong phú; một số cán bộ, đảng viên chưa chủ động học tập.	3	
	- Không có hoặc ít tổ chức đào tạo; đảng viên, người lao động thiếu ý thức tự học; trình độ, kỹ năng chưa được nâng cao rõ.	2	
6	Tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp quần chúng ưu tú, người lao động tiêu biểu vào Đảng:	5	
	- Thực hiện hiệu quả, có kế hoạch cụ thể, đạt hoặc vượt chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới; tạo nguồn vững chắc, bảo đảm chất lượng, đúng quy trình.	5	
	- Có kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng; kết nạp đạt chỉ tiêu tối thiểu; chất lượng đảng viên mới ở mức khá.	3	
	- Công tác tạo nguồn, kết nạp chậm hoặc không đạt chỉ tiêu; thiếu chủ động, chưa có giải pháp cụ thể.	2	
VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; chậm đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	3	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; không đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	1	

Tổng số điểm điểm².

Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.....

T/M CHI ỦY
(*ký tên, đóng dấu*)

² Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.



KHUNG TIÊU CHÍ 4

**Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp
liên doanh với nước ngoài, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài**

(kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/BTCTU, ngày 03/12/2025
của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn tối đa	Tự chấm
	ĐÁNH GIÁ THEO 7 TIÊU CHÍ	100	
I	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	5	
1	- Sinh hoạt đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt bảo đảm quy định - Sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt ít hơn so với quy định.	5 2	
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5	
1	- Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ dưới 70% hoặc có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý do (trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt).	5 3 1	
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ của cấp ủy	10	
1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp. - Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Có xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần được trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Không xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.	4 2 0	
2	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) đúng quy định. (đối với chi bộ chỉ có bí thư thì tiêu chí này tối đa được 2 điểm). - Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy) nhưng chưa đúng quy định.	2 1	

	- Không tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư không có chi ủy</i>).	0	
3	- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước cho đảng viên biết, chủ động.	2	
4	- Đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt (<i>đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử</i>).	2	
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5	
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ ⁽¹⁾	25	
2.1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	12	
	- Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	8	
	- Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	6	
2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	3	
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến: - Từ 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; từ 3 ý kiến trở lên đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	4	
	- Dưới 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; dưới 3 ý kiến đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	2	
	- Không có ý kiến tham gia	0	
2.4	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ: - Ghi chép rõ ràng, đầy đủ diễn biến sinh hoạt chi bộ.	3	
	- Ghi không rõ, chưa đầy đủ.	2	
	- Không có sổ biên bản.	0	

¹ Đối với việc sinh hoạt chuyên đề trong mỗi quý, có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên đề; Cuối năm khi tổng hợp đánh giá kết quả mức xếp loại chất lượng chi bộ, các cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, xem xét, đánh giá như sau:

- Trong quý nếu chi bộ không tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 5 điểm.**

- Trong quý, có sinh hoạt chuyên đề, nhưng nội dung Sinh hoạt chuyên đề chưa đảm bảo nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 2,5 điểm.**

2.5	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề</i>) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (<i>bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp</i>) bảo đảm thời gian theo quy định.	3	
3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10	
3.1	- Điều hành linh hoạt, hiệu quả. - Điều hành chưa linh hoạt, hiệu quả không cao.	2,5 1	
3.2	- Có định hướng thảo luận - Định hướng, gợi ý thảo luận chưa cụ thể, trọng tâm - Không định hướng thảo luận	2,5 1 0	
3.3	- Có Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu. - Kỹ năng trong việc gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu chưa cao	2,5 1	
3.4	- Chủ trì có khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ tốt. - Chủ trì có tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ nhưng chưa tốt.	2,5 1	
V	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt đảng	5	
1	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Có biểu hiện áp đặt, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức.	1,5 0	
2	- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - Chi ủy, đảng viên thực hiện hình thức, nề nang hoặc lợi dụng phê bình gây mất đoàn kết nội bộ.	1,5 0	
3	- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Thực hiện cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nề nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. - Trong sinh hoạt còn nề nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.	2 0	
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ). Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II của hướng dẫn, các chi bộ đánh giá vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể như sau:	30	

1	<p>Vai trò của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh; nâng cao năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo, định hướng rõ ràng; đảng viên tích cực, nêu gương, đề xuất sáng kiến; hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao, ổn định, tăng trưởng tốt; có đóng góp rõ trong việc nâng cao năng suất, thương hiệu doanh nghiệp. - Chi bộ có vai trò trong chỉ đạo, giám sát sản xuất – kinh doanh nhưng chưa đồng bộ; kết quả SXKD đạt yêu cầu; đảng viên tham gia tích cực nhưng chưa thật nổi bật. - Chi bộ hoạt động chưa rõ vai trò trong SXKD; đảng viên ít đóng góp sáng kiến; hiệu quả, năng suất, sức cạnh tranh chưa ổn định hoặc giảm sút. 	7 7 5 3	
2	<p>Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế, điều lệ doanh nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ và đảng viên thực hiện nghiêm túc, gương mẫu; không có vi phạm; tham mưu, vận động doanh nghiệp tuân thủ pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, bảo hiểm, lao động. - Cơ bản chấp hành tốt; có một số nội dung cần nhắc nhở, chấn chỉnh, nhưng không vi phạm nghiêm trọng. - Có biểu hiện thiếu nghiêm túc trong thực hiện chủ trương, chính sách; doanh nghiệp hoặc cá nhân đảng viên có vi phạm nhẹ; khắc phục còn chậm. 	7 7 5 3	
3	<p>Đời sống, việc làm của người lao động; quan hệ lao động, thực hiện hợp đồng, thỏa ước; quan hệ giữa lao động Việt Nam và người nước ngoài (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp bảo đảm ổn định việc làm, thu nhập tăng, môi trường làm việc tốt; không có tranh chấp lao động; quan hệ lao động, quan hệ Việt Nam - nước ngoài hài hòa, đoàn kết. - Việc làm, thu nhập cơ bản ổn định; có một số ý kiến, kiến nghị nhỏ của người lao động nhưng được giải quyết; môi trường làm việc tương đối tốt. - Thu nhập, việc làm thiếu ổn định; có khiếu nại, tranh chấp hoặc bức xúc kéo dài; quan hệ lao động hoặc giữa các bên thiếu gắn kết. 	7 7 5 3	
4	<p>Tuyên truyền, vận động xây dựng, củng cố tổ chức Đảng và đoàn thể quần chúng; công tác phát triển đảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phát triển Đảng; có kế hoạch tạo nguồn; thành lập hoặc duy trì vững mạnh tổ chức đoàn thể; hoàn thành hoặc vượt chỉ tiêu phát triển đảng viên. 	7 7	

	- Có tuyên truyền, vận động nhưng chưa thường xuyên, chưa sáng tạo; công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên đạt chỉ tiêu tối thiểu. - Công tác tuyên truyền, phát triển Đảng yếu hoặc hình thức; không đạt chỉ tiêu; chưa quan tâm xây dựng đoàn thể quần chúng.	5 3	
VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. - Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; chậm đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử - Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; không đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	5 3 1	

Tổng số điểm điểm².

Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.....

T/M CHI ỦY
(*ký tên, đóng dấu*)

² Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.



KHUNG TIÊU CHÍ 5

**Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ trong lực lượng vũ trang
và chi bộ đặc thù thực hiện nhiệm vụ đặc biệt**

(kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/BTCTU, ngày 03/12/2025
của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn tối đa	Tự chấm
	ĐÁNH GIÁ THEO 7 TIÊU CHÍ	100	
I	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	5	
1	- Sinh hoạt đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt bảo đảm quy định - Sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt ít hơn so với quy định.	5 2	
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5	
1	- Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ dưới 70% hoặc có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý do (<i>trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt</i>).	5 3 1	
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ của cấp ủy	10	
1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp. - Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Có xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần được trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Không xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.	4 2 0	
2	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>) đúng quy định. (<i>đối với chi bộ chỉ có bí thư thì tiêu chí này tối đa được 2 điểm</i>). - Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>) nhưng chưa đúng quy định.	2 1	

	- Không tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư không có chi ủy</i>).	0	
3	- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước cho đảng viên biết, chủ động.	2	
4	- Đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt (<i>đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử</i>).	2	
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5	
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ ⁽¹⁾	25	
2.1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	12	
	- Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	8	
	- Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	6	
2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	3	
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến: - Từ 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; từ 3 ý kiến trở lên đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	4	
	- Dưới 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; dưới 3 ý kiến đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	2	
	- Không có ý kiến tham gia	0	
2.4	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ: - Ghi chép rõ ràng, đầy đủ diễn biến sinh hoạt chi bộ.	3	
	- Ghi không rõ, chưa đầy đủ.	2	
	- Không có sổ biên bản.	0	

¹ Đối với việc sinh hoạt chuyên đề trong mỗi quý, có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên đề; Cuối năm khi tổng hợp đánh giá kết quả mức xếp loại chất lượng chi bộ, các cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, xem xét, đánh giá như sau:

- Trong quý nếu chi bộ không tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 5 điểm.**

- Trong quý, có sinh hoạt chuyên đề, nhưng nội dung Sinh hoạt chuyên đề chưa đảm bảo nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn: **Trừ mỗi tháng trong quý đó 2,5 điểm.**

2.5	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề</i>) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (<i>bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp</i>) bảo đảm thời gian theo quy định.	3	
3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10	
3.1	- Điều hành linh hoạt, hiệu quả. - Điều hành chưa linh hoạt, hiệu quả không cao.	2,5 1	
3.2	- Có định hướng thảo luận - Định hướng, gợi ý thảo luận chưa cụ thể, trọng tâm - Không định hướng thảo luận	2,5 1 0	
3.3	- Có Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu. - Kỹ năng trong việc gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu chưa cao	2,5 1	
3.4	- Chủ trì có khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ tốt. - Chủ trì có tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ nhưng chưa tốt.	2,5 1	
V	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt đảng	5	
1	- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Có biểu hiện áp đặt, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức	1,5 0	
2	- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - Chi ủy, đảng viên thực hiện hình thức, nể nang hoặc lợi dụng phê bình gây mất đoàn kết nội bộ.	1,5 0	
3	- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Thực hiện cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. - Trong sinh hoạt còn nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.	2 0	
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ). Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II của hướng dẫn, các chi bộ đánh giá vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể như sau:	30	

1	<p>Sự lãnh đạo của chi bộ trong bồi dưỡng, giáo dục, phát huy truyền thống tốt đẹp của LLVT; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với đơn vị vững mạnh toàn diện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo thực hiện toàn diện, hiệu quả cao; đơn vị đạt danh hiệu “vững mạnh toàn diện”, chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; đảng viên gương mẫu, đoàn kết, kỷ luật nghiêm. - Chi bộ lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ, đơn vị đạt “vững mạnh toàn diện” nhưng còn một số mặt chưa đồng đều; sinh hoạt chi bộ nề nếp, hiệu quả khá. - Chi bộ lãnh đạo chưa đồng bộ, còn hạn chế trong giáo dục truyền thống; có mặt yếu trong xây dựng đơn vị hoặc sinh hoạt chi bộ chưa nề nếp. 	7	
2	<p>Quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh; nắm vững và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ, đảng viên, chiến sĩ nắm chắc nhiệm vụ, mệnh lệnh; triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, hiệu quả cao; hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. - Đa số cán bộ, chiến sĩ nắm và thực hiện đúng nhiệm vụ; có sai sót nhỏ được khắc phục; nhiệm vụ cơ bản hoàn thành tốt. - Một số cán bộ, chiến sĩ chưa nắm vững nhiệm vụ; triển khai nghị quyết, mệnh lệnh chưa nghiêm, còn bị nhắc nhở, rút kinh nghiệm. 	7 7 4 3	
3	<p>Thực hiện điều lệnh, điều lệ, ý thức tổ chức kỷ luật; xây dựng LLVT cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sẵn sàng chiến đấu²:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% cán bộ, chiến sĩ chấp hành nghiêm điều lệnh, kỷ luật; không có vi phạm; đơn vị có nhiều sáng kiến, mô hình hiệu quả trong huấn luyện, SSCĐ, rèn luyện kỷ luật. - Có một vài vi phạm nhỏ, đã được xử lý; nề nếp chính quy, SSCĐ cơ bản tốt; duy trì hiệu quả huấn luyện, rèn luyện. - Có vi phạm kỷ luật hoặc yếu kém trong quản lý quân số, vũ khí, trang bị; nề nếp chính quy, SSCĐ chưa nghiêm, phải kiểm điểm, chấn chỉnh. 	9 9 6 4	
4	<p>Nâng cao đời sống cán bộ, chiến sĩ; xây dựng tổ chức quần chúng vững mạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ, đơn vị quan tâm đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm tốt chế độ; tổ chức quần chúng hoạt động hiệu quả, đoàn kết, chủ động, không có yếu kém. - Đời sống, chế độ được đảm bảo cơ bản; có một số hạn chế nhỏ trong sinh hoạt tinh thần; tổ chức quần chúng hoạt động khá. - Đời sống cán bộ, chiến sĩ chưa ổn định hoặc thiếu quan tâm; tổ chức quần chúng hoạt động yếu, hình thức. 	7 7 4 3	

² Đối với các chi bộ đặc thù đều đánh giá các nội dung cụ thể trong tiêu chí này

VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; chậm đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	3	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; không đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	1	

Tổng số điểm điểm³.

Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.....

T/M CHI ỦY
(*ký tên, đóng dấu*)

³ Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.



KHUNG TIÊU CHÍ 6

Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ học sinh, sinh viên

(kèm theo Hướng dẫn số 05 - HD/BTCTU, ngày 03/12/2025 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn tối đa	Tự chấm
	ĐÁNH GIÁ THEO 7 TIÊU CHÍ	100	
I	Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt	5	
1	- Sinh hoạt đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt bảo đảm quy định - Sinh hoạt không đúng thời gian quy định, thời lượng sinh hoạt ít hơn so với quy định.	5 2	
II	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	5	
1	- Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ trên 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 70% đến 90% và không có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý. - Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ dưới 70% hoặc có đảng viên vắng sinh hoạt không có lý do (<i>trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt</i>).	5 3 1	
III	Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ của cấp ủy	10	
1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp. - Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Có xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần được trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. - Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Không xác định được nội dung trọng tâm chi bộ cần trao đổi, thảo luận để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị.	4 2 0	
2	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí thư nơi không có chi ủy</i>) đúng quy định. (<i>đối với chi bộ chỉ có bí thư thì tiêu chí này tối đa được 2 điểm</i>).	2	

	- Có tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>) nhưng chưa đúng quy định. - Không tổ chức họp chi ủy chi bộ (<i>hội ý bí thư, phó bí nơi không có chi ủy</i>).	1 0	
3	- Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt trước cho đảng viên biết, chủ động.	2	
4	- Đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt (<i>đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử</i>).	2	
IV	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	40	
1	Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ	5	
2	Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ ⁽¹⁾	25	
2.1	- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	12	
	- Có chuẩn bị nội dung sinh hoạt nhưng chưa đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	8	
	- Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp trên.	6	
2.2	Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).	3	
2.3	Đảng viên tham gia phát biểu ý kiến: - Từ 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; từ 3 ý kiến trở lên đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	4	
	- Dưới 7 ý kiến trở lên đối với chi bộ có trên 20 đảng viên; 5 ý kiến đối với chi bộ có trên 10 đảng viên; dưới 3 ý kiến đối với chi bộ dưới 10 đảng viên.	2	
	- Không có ý kiến tham gia	0	
2.4	Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ: - Ghi chép rõ ràng, đầy đủ diễn biến sinh hoạt chi bộ.	3	

¹ Đối với việc sinh hoạt chuyên đề trong mỗi quý, có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên đề; Cuối năm khi tổng hợp đánh giá kết quả mức xếp loại chất lượng chi bộ, các cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ, xem xét, đánh giá như sau:

- Trong quý nếu chi bộ không tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần: Trừ mỗi tháng trong quý đó 5 điểm.

- Trong quý, có sinh hoạt chuyên đề, nhưng nội dung Sinh hoạt chuyên đề chưa đảm bảo nội dung quy định tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn: Trừ mỗi tháng trong quý đó 2,5 điểm.

	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi không rõ, chưa đầy đủ. - Không có sổ biên bản. 	2 0	
2.5	Tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề</i>) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (<i>bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp</i>) bảo đảm thời gian theo quy định.	3	
3	Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ	10	
3.1	<ul style="list-style-type: none"> - Điều hành linh hoạt, hiệu quả. - Điều hành chưa linh hoạt, hiệu quả không cao. 	2,5 1	
3.2	<ul style="list-style-type: none"> - Có định hướng thảo luận - Định hướng, gợi ý thảo luận chưa cụ thể, trọng tâm - Không định hướng thảo luận 	2,5 1 0	
3.3	<ul style="list-style-type: none"> - Có Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu. - Kỹ năng trong việc gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu chưa cao 	2,5 1	
3.4	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ trì có khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ tốt. - Chủ trì có tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ nhưng chưa tốt. 	2,5 1	
V	Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt đảng	5	
1	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. - Có biểu hiện áp đặt, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức 	1,5 0	
2	<ul style="list-style-type: none"> - Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc góp ý phê bình đối với đảng viên trong chi bộ. - Chi ủy, đảng viên thực hiện hình thức, nể nang hoặc lợi dụng phê bình gây mất đoàn kết nội bộ. 	1,5 0	
3	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Thực hiện cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. - Trong sinh hoạt còn nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh. 	2 0	
VI	Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ (đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ). Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II của hướng dẫn, các chi bộ đánh giá vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể như sau:	30	

1	<p>Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước, điều lệ trường và các quy chế, nội quy; giáo dục lý tưởng cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% đảng viên thực hiện nghiêm túc; ý thức chính trị vững, không bị tác động tiêu cực từ bên ngoài; tích cực tham gia các phong trào, học tập chính trị. - Cơ bản chấp hành tốt, có một số đảng viên cần nhắc nhở nhẹ; nắm vững lý tưởng cách mạng, nhưng mức độ tham gia phong trào chưa đồng đều. - Một số đảng viên chưa chấp hành nghiêm túc; tác động tiêu cực bên ngoài còn ảnh hưởng; ý thức chính trị cần được nâng cao. 	5 5 3 2	
2	<p>Sự lãnh đạo của chi bộ; tinh thần chủ động học tập, nghiên cứu, sáng tạo, rèn luyện đạo đức, lối sống; giúp đỡ nhau trong học tập; thực hiện nếp sống văn hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bộ lãnh đạo hiệu quả; đảng viên học tập chủ động, sáng tạo, hỗ trợ nhau; duy trì nếp sống văn hóa tốt; có nhiều sáng kiến nghiên cứu, đề tài, dự án thành công. - Chi bộ lãnh đạo cơ bản tốt; đảng viên học tập và rèn luyện khá tích cực; hỗ trợ lẫn nhau nhưng chưa đồng đều; nếp sống văn hóa cơ bản đạt yêu cầu. - Chi bộ lãnh đạo chưa đồng bộ, chưa phát huy sáng tạo; một số đảng viên thiếu tinh thần học tập, rèn luyện, hỗ trợ đồng đội; nếp sống văn hóa còn hạn chế. 	5 5 3 2	
3	<p>Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng; xây dựng và phát huy truyền thống cơ sở giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% đảng viên tham gia tích cực; tổ chức nhiều hoạt động tình nguyện, phong trào xã hội hiệu quả, lan tỏa; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp. - Tham gia phong trào khá đều, một số đảng viên còn chưa tích cực; hiệu quả hoạt động tình nguyện, lao động công ích tương đối tốt. - Tham gia hạn chế, hình thức; hiệu quả phong trào thấp; ít hoạt động lan tỏa; truyền thống chưa được phát huy đầy đủ. 	5 5 3 2	
4	<p>Phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có vi phạm; đảng viên gương mẫu; tích cực tham gia công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống tiêu cực trong trường học. - Có một số vi phạm nhỏ đã được xử lý; ý thức tuân thủ kỷ luật, phòng chống tiêu cực khá tốt. - Xuất hiện vi phạm tiêu cực, gian lận; ý thức chấp hành kỷ luật và an ninh, trật tự chưa cao; cần chấn chỉnh kịp thời. 	5 5 3 2	

5	Bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng viên là học sinh, sinh viên:	5	
	- Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng thường xuyên, khoa học; chi bộ kết nạp đảng viên mới đạt chất lượng, đúng quy trình.	5	
	- Công tác tạo nguồn và bồi dưỡng cơ bản đạt yêu cầu; một số đảng viên chưa được quan tâm đầy đủ.	3	
	- Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng hình thức, chưa đạt chỉ tiêu; chất lượng đảng viên mới thấp, cần khắc phục.	2	
6	Quản lý đảng viên sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường (nếu tiếp tục sinh hoạt chi bộ 12 tháng):	5	
	- 100% đảng viên tốt nghiệp tiếp tục sinh hoạt đầy đủ, báo cáo, tham gia các hoạt động chi bộ; chi bộ duy trì hồ sơ đầy đủ.	5	
	- Một số đảng viên sau tốt nghiệp thiếu sinh hoạt hoặc báo cáo chưa đầy đủ; hồ sơ còn lúng túng.	3	
	- Nhiều đảng viên sau tốt nghiệp không sinh hoạt, không báo cáo, chi bộ thiếu quản lý.	2	
VII	Kết thúc sinh hoạt chi bộ	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.	5	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; chậm đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	3	
	- Chủ trì kết luận, thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt; không đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (<i>sau khi hoàn thiện</i>) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử	1	

Tổng số điểm điểm².

Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.....

T/M CHI ỦY
(*ký tên, đóng dấu*)

² Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.